TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG KHÊ** **TỈNH HÀ TĨNH** Số: 16/2020/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hương Khê, ngày 13 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị D, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Xóm 1, xã H, huyện H. tỉnh H.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn C, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Xóm 1, xã H, huyện H. tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1988 và chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1989.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các bên đương sự thỏa thuận anh Nguyễn Văn C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Nguyễn Thị Nữ Y1, sinh ngày 20/3/2009 cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Văn C không yêu cầu chị Nguyễn Thị D phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị D được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản chị thực hiện quyền này; đồng thời chị D không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D nhận nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn. Chị đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 004506 ngày 14/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, nay được trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Khê;
- THADS huyện Hương Khê;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Thiện